

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST

Ngày: 18-10-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Chức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thúc và bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021, thông báo thay đổi thời gian xét xử số 02/2021/TB-TA ngày 28/7/2021, thông báo mở lại phiên tòa số 03/2021/TB-TA ngày 09/8/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/HSST-QĐ ngày 20/8/2021, thông báo thay đổi thời gian xét xử số 04/2021/TB-TA ngày 01/9/2021 và thông báo mở lại phiên tòa số 05/2021/TB-TA ngày 12/10/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: HOÀNG THỊ H, sinh ngày 14-5-1965, tại tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn T 4, xã C, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đ (đã chết) và bà Phan Thị S (đã chết); chồng: Võ L (đã chết) và có 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06-5-2021 đến ngày 08-5-2021, sau đó bị áp dụng

biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09-5-2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Ông Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1954; Địa chỉ: Thôn T 1, xã C, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt, (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Anh Y D Mlô, sinh năm 1994; Địa chỉ: Xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thị H, trú tại thôn T4, xã C, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Năm 2010, H mở quầy bán tạp hóa tại nhà, đến khoảng đầu tháng 01/2021, H đăng ký làm đại lý bán vé xổ số lô tô cho Công ty TNHH Một thành viên xổ số tỉnh Đắk Lắk. Vì giá bán xổ số lô tô cao nên ít khách đến mua, do đó để kiếm thêm thu nhập, H nhận ghi số đề cho những ai có nhu cầu. Để thực hiện việc ghi số đề, H chuẩn bị một số mảnh giấy được cắt hoặc xé nhỏ từ nhiều loại giấy trắng, 01 cái bút bi, 01 cái máy tính cầm tay, 01 cái ghế nhựa và 01 cái bàn gỗ làm công cụ ghi số đề cho những người đến mua đề. Hình thức chơi số đề là, sau khi thoả thuận với người mua số đề, thì H dùng những mảnh giấy chuẩn bị sẵn để ghi số đề, số tiền mua, lô đề và nơi mở thưởng rồi giao cho người mua đề giữ (gọi là phơ đề), đồng thời ghi lại vào một mảnh giấy khác để lưu lại làm căn cứ trả tiền thắng cho người mua đề. Chơi số đề là một hình thức đánh bạc trái phép, những người tham gia bao gồm chủ đề và con đề (người mua đề); chủ đề là người trực tiếp tổ chức việc ghi phơ đề, thu tiền bán số đề và trả tiền thắng cho người mua đề. Cách thức chơi đề là hằng ngày căn cứ vào việc phát hành vé xổ số và kết quả mở thưởng của các công ty xổ số cấp tỉnh, như: Công ty xổ số tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Gia Lai... (người chơi đề thường gọi là Đài); người mua số đề có quyền lựa chọn số, cách đánh, số tiền mua và đài mở thưởng, như: Người mua số đề có 02 chữ số bao gồm đầu, hay đuôi (đầu là hai số của giải tám và đuôi là hai số cuối của giải đặc biệt Đài mở thưởng); hoặc đánh đề có hai chữ số bao lô (là người mua đề mua toàn bộ từ hai số của giải tám đến hai số cuối từ giải bảy đến giải đặc biệt của lô đề); tỷ lệ được thua 1/70 lần theo quy ước (mua 1000 đồng nếu thắng thì được 70.000 đồng), hoặc đánh đề có 03 con số Căn cứ vào kết quả mở thưởng xổ số của Đài mà người mua đề đã chọn để xác định thắng

thua, nếu người mua đề thắng thì chủ đề phải trả tiền thắng cho người mua đề theo như thỏa thuận ghi trong phơ đề, còn nếu người mua đề thua thì thua hết số tiền đã mua đề. Theo quy ước khi mua số đề bao lô tính theo điểm, cứ 01 điểm bao lô tương ứng với số tiền 14.000 đồng.

Như thường lệ, ngày 06/5/2021, H mở cửa bán tạp hóa và chuẩn bị 01 bàn gỗ, 01 ghế nhựa, 01 cây bút bi màu xanh, 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio và 01 xấp giấy nhiều loại giấy được cắt hoặc xé nhỏ để vẽ số và ghi số đề. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, Huỳnh Ngọc T sinh năm 1954, trú tại thôn T 1, xã C, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk đến gặp H hỏi ghi số đề thì H đồng ý. T mua bao lô các số 51 đặt 07 điểm, 61 đặt 03 điểm, 52 đặt 03 điểm, số 51 đặt 12 điểm, 91 đặt 8 điểm, 61 đặt 10 điểm, ghi Đài xổ số tỉnh Bình Định mở thưởng ngày 06/5/2021, tổng số 43 điểm (do là người quen biết nên H chỉ tính cho T một điểm bao lô là 13.000 đồng), tương ứng số tiền cược là 559.000 đồng, nhưng H lấy chẵn 560.000 đồng, sau đó H ghi các con số này lên 02 mảnh giấy đã chuẩn bị từ trước đưa cho T nhưng chưa nhận tiền. Tiếp đó có đối tượng Y D Mlô sinh năm 1994, trú tại xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk đến gặp H để ghi số đề, Y D đánh bao lô các số 52 đặt 20 điểm, 70 đặt 20 điểm, 72 đặt 20 điểm, 69 đặt 20 điểm, 53 đặt 20 điểm, 00 đặt 20 điểm, tổng cộng Y D đánh bao lô 120 điểm, tương ứng với số tiền cược là 1.680.000 đồng, sau đó H ghi nội dung các số đề mà Y D mua vào một mảnh giấy đưa cho Y D rồi nhận tiền và khi kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Bình Định chưa quay số mở thưởng thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Ngoài ra Hoàng Thị H còn khai nhận, trước khi bị bắt quả tang, H đã nhận ghi số đề cho hai đối tượng nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đều đánh Đài xổ số tỉnh Bình Định mở thưởng ngày 06/5/2021, trong đó 01 đối tượng đánh bao lô các số 46, 54, 73 mỗi số đặt cược 20 điểm, tổng 60 điểm tương ứng số tiền cược là 840.000 đồng và 01 đối tượng đánh bao lô các số 03, 32, 18, 59, 25, 83, 64, 56, 88 và 16, mỗi số đặt cược 20 điểm, tổng 200 điểm, tương ứng số tiền cược là 2.800.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo nhận ghi đề cho Huỳnh Ngọc T, Y D Mlô và hai đối tượng, tất cả đều đánh Đài xổ số kiến thiết tỉnh Bình Định, mở thưởng ngày 06/5/2021 là 5.880.000 đồng.

- Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra thu giữ gồm:

+ Thu giữ khi bắt quả tang:

Tại chỗ Hoàng Thị H ghi số đề 01 bàn gỗ, 01 ghế nhựa, 01 cây bút bi màu xanh, 01 cái máy tính cầm tay hiệu Casio và 10 mảnh giấy (gồm nhiều loại giấy được cắt hoặc xé nhỏ) chưa ghi nội dung, số tiền 720.000 đồng và trên người Hoàng Thị H số tiền 1.680.000 đồng;

Thu giữ trên người Huỳnh Ngọc T 02 mảnh giấy (phơ đề) trên mặt giấy có ghi nội dung: “ BĐinh, 06/5, 51x7, 61x3, 52x3, 170” và “BĐ, 6/5, 51x12, 91x8, 260, 61x10, 130” được ghi bằng mực bút bi màu xanh và số tiền 560.000 đồng, là số tiền Tứ dùng để ghi số đề;

Thu giữ trên người Y D Mlô 01 mẫu giấy (phơ đề) trên giấy có ghi nội dung “BĐ 06/5, 52x20, 70x20, 72x20, 69x20, 53x20, 00x20, 168”.

+ Thu giữ khi khám xét: Tại chỗ ở của Hoàng Thị H, trong kệ chén bát tại nhà bếp 01 mẫu giấy bao thuốc lá, mặt sau có ghi nội dung “BĐ 6/5, 03, 32, 18, 59, 25, 83, 64, 56, 88, 16, 46, 54, 73 x 20.

- Kết luận giám định số 557/KLGD ngày 26/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chữ viết trong các tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4 (là các phơ đề Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ và khám xét tại nơi ở của Hoàng Thị H) so với chữ viết dưới mục “Người tham gia” trong mẫu so sánh ký hiệu M1 do Hoàng Thị H viết, là do cùng một người ký và viết ra.

- Kết luận định giá tài sản số: 11/HĐĐG ngày 09/6/2021, của Hội đồng định giá UBND thị xã B, kết luận: Giá trị sử dụng còn lại của 01 quầy bán tạp hóa – cấp IV, diện tích (5,5x3,0)m; tường xây gạch (80x80x190) dày 100, trát tường VXM mác 50, sơn nước màu xanh (không bả Mastic); mái lợp tôn tráng kẽm sóng vuông, dày 0,2mm; xà gỗ gỗ (40x80) a = 750; nền lát gạch ceramic (400x400), màu xanh; chiều cao đỉnh mái 4,0m; 01 cửa đi sắt kéo, kích thước (4,3x2,55)m, màu nâu; 01 cửa đi pano gỗ, kích thước (0,8x2,0)m; tường mặt trước ốp gạch ceramic (25x40)cm, diện tích 13,2m², tại thời điểm định giá là 4.334.000 đồng.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSBH ngày 05/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ đã truy tố bị cáo H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Về biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý theo đề nghị tại bản Cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát và không có tranh luận. Tại phiên tòa, bị cáo nói lời nói sau cùng: Vì hám lợi, bị cáo đã biết lỗi và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, số tiền bị cáo hưởng lợi không lớn, bản thân đã lớn tuổi, đang có bệnh xương khớp, hoàn cảnh gia đình khó khăn, con làm ăn xa, nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội; bị cáo xin chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước, hứa không tái phạm để làm người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Buôn Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo xét thấy: Do ý thức coi thường pháp luật của Nhà nước và động cơ tư lợi cá nhân, Nên vào ngày 06/5/2021, tại thôn T 4, xã C, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo Hoàng Thị H đã có hành vi Đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi số đề, được thua bằng tiền với Huỳnh Ngọc T, Y D Mlô và 02 đối tượng nam thanh niên không rõ nhân thân lai lịch. Tổng số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc với 04 đối tượng là 5.880.000 đồng (*Năm triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng*).

Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Xét tính chất, hành vi và hậu quả mà bị cáo đã thực hiện thì thấy rằng bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức, biết rõ ghi số đề là một hình thức đánh bạc, là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng với ý thức xem thường pháp luật, nên bị cáo đã ghi số đề dưới hình thức được thua bằng tiền, hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến an toàn và trật tự công cộng mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Song về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, số tiền bị cáo ghi đề và được hưởng lợi không lớn, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân đã lớn tuổi và đang bị bệnh cần có sự điều trị và chăm sóc của gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét mức hình phạt theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B đối với bị cáo là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; Vì vậy, xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại cộng đồng trên cơ sở sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình nơi cư trú cũng đủ điều kiện giáo dục cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội cũng như thể hiện chính sách nhân đạo khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

[5] Trong vụ án này, Huỳnh Ngọc T và Y D Mlô là những người mua số đề của bị cáo H. Trong đó T mua với số tiền 560.000 đồng; Y D mua với số tiền 1.680.000 đồng, tuy nhiên số tiền T và Y D sử dụng vào mục đích đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Hơn nữa T và Y D chưa có tiền án, tiền sự về tội Đánh bạc và Tổ chức đánh bạc, do đó hành vi của T và Y D không cấu thành tội Đánh bạc, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra xử phạt hành chính đối với Huỳnh Ngọc T và Y D Mlô là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với 02 đối tượng nam thanh niên không rõ nhân thân lai lịch là người mua số đề của bị cáo H với tổng số tiền 3.640.000 đồng trong ngày 06/5/2021. Tuy nhiên bị cáo H không biết về nhân thân, lai lịch cũng như đặc điểm nhận dạng của 02 đối tượng này, do đó Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa có căn cứ để xử lý.

Trong quá trình điều tra bị cáo khai nhận, trước khi bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc vào ngày 06/5/2021 thì trước đó bị cáo đã ghi số đề cho một số đối tượng, nhưng do thời gian đã lâu bị cáo không nhớ rõ tên, địa chỉ người ghi đề, số tiền cụ thể của người ghi, mặt khác không có tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh và Cơ quan CSĐT đã ra thông báo truy tìm người liên quan đến vụ án, niêm yết tại UBND và Công an xã C, tuy nhiên không có ai biết thông tin về những người liên quan đến hành vi phạm tội trên của bị cáo Hoàng Thị H. Do vậy không đủ căn cứ để xử lý đối với những lần đánh bạc trái phép trước đó của H.

Đối với quầy bán tạp hóa bị cáo sử dụng làm địa điểm phạm tội, là tài sản riêng của bị cáo Hoàng Thị H nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước giá trị của quầy bán tạp hóa theo định giá là 4.433.000 đồng.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.880.000 đồng (*Năm triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng*), đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có; Tịch thu, tiêu hủy 01 bàn gỗ, 01 ghế nhựa, 01 cây bút bi màu xanh, 01 cái máy tính cầm tay hiệu Casio và 10 mảnh giấy (gồm nhiều loại giấy được cắt hoặc xé nhỏ) chưa ghi nội dung. Đây là những công cụ bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, không còn giá trị sử dụng. Đối với 02 mảnh giấy (phơi đề) trên mặt giấy có ghi nội dung: “ BĐinh, 06/5, 51x7, 61x3, 52x3, 170”, “BĐ, 6/5, 51x12, 91x8, 260, 61x10, 130” được ghi bằng mực bút bi màu xanh và 01 mẫu giấy (phơi đề) trên

giấy có ghi nội dung “BĐ 06/5, 52x20, 70x20, 72x20, 69x20, 53x20, 00x20, 168”. Đây là các phôi đề ghi nội dung các con số và số tiền đánh đề nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với quây bán tạp hóa bị cáo sử dụng làm địa điểm phạm tội, là tài sản riêng của bị cáo Hoàng Thị H nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước giá trị của quây bán tạp hóa với số tiền theo định giá là 4.433.000 đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo HOÀNG THỊ H phạm tội "*Đánh bạc*".

Căn cứ : Khoản 1 Điều 321; Các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 , 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thị H, 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 01(một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân C, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục. Trong thời gian thử thách gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.880.000 đồng (*Năm triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng*), đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có;

Truy thu của Hoàng Thị H số tiền 4.433.000đồng sung ngân sách nhà nước đây là quây bán tạp hóa bị cáo sử dụng làm địa điểm phạm tội.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bàn gỗ, 01 ghế nhựa, 01 cây bút bi màu xanh, 01 cái máy tính cầm tay hiệu Casio và 10 mảnh giấy (gồm nhiều loại giấy được cắt hoặc xé nhỏ) chưa ghi nội dung (bị cáo dùng để ghi nội dung đánh đề cho khách). Đây là những công cụ bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Đối với 02 mảnh giấy (phoi đề) trên mặt giấy có ghi nội dung: “ BĐinh, 06/5, 51x7, 61x3, 52x3, 170”, “BĐ, 6/5, 51x12, 91x8, 260, 61x10, 130” được ghi bằng mực bút bi màu xanh và 01 mẫu giấy (phoi đề) trên giấy có ghi nội dung “BĐ 06/5, 52x20, 70x20, 72x20, 69x20, 53x20, 00x20, 168”. Đây là các phoi đề ghi nội dung các con số và số tiền đánh đề nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH 12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp Đắk Lắk;
- VKSND Tx. Buôn Hồ;
- CA Tx. Buôn Hồ;
- THA dân sự Tx.Buôn Hồ;
- UBND xã C;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, V.phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HOÀNG MINH CHỨC

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 05 ngày 18 tháng 10 năm 2021;

Tại: Phòng nghị án TAND thị xã Buôn Hồ

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Chức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thức và bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

HOÀNG THỊ H, sinh ngày 14 tháng 5 năm 1965 tại tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1/- Về tội danh: Bị cáo Hoàng Thị H phạm tội "Đánh bạc". *Kết quả biểu quyết 3/3.*

2/- Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Khoản 1 Điều 321, Điểm a khoản 1 Điều 46, Điều 47; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015;

- Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/UBTVQH 12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt Bị cáo Hoàng Thị H, 09(Chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân xã Cư Bao, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk, nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục. Trong thời gian thử thách gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 16/2021/LCĐKNCT-TA ngày 04/8/2021 của TAND thị xã Buôn Hồ đối với bị cáo Hoàng Thị H. *Kết quả biểu quyết 3/3.*

3/Về các biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.880.000 đồng (*Năm triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng*), đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có;

Truy thu của Hoàng Thị H số tiền 4.433.000 đồng sung ngân sách nhà nước đây là quây bán tạp hóa bị cáo sử dụng làm địa điểm phạm tội.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bàn gỗ, 01 ghế nhựa, 01 cây bút bi màu xanh, 01 cái máy tính cầm tay hiệu Casio và 10 mảnh giấy (gồm nhiều loại giấy được cắt hoặc xé nhỏ) chưa ghi nội dung (bị cáo dùng để ghi nội dung đánh đề cho khách). Đây là những công cụ bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Đối với 02 mảnh giấy (phoi đề) trên mặt giấy có ghi nội dung: “ BĐinh, 06/5, 51x7, 61x3, 52x3, 170”, “BĐ, 6/5, 51x12, 91x8, 260, 61x10, 130” được ghi bằng mực bút bi màu xanh và 01 mẫu giấy (phoi đề) trên giấy có ghi nội dung “BĐ 06/5, 52x20, 70x20, 72x20, 69x20, 53x20, 00x20, 168”. Đây là các phoi đề ghi nội dung các con số và số tiền đánh đề nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án. *Kết quả biểu quyết 3/3.*

4/Về án phí: Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. *Kết quả biểu quyết 3/3.*

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 25 phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA